

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HSST
Ngày 27/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Điền và bà Lục Thị Xinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. TRIỆU MINH Đ - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27 tháng 5 năm 1997 tại huyện Chợ Đồn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Ứng T và bà Trần Thị P; vợ, Đặng Thị C; con: Chưa có. Tiền án; 01. Ngày 16/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 09/2016/HSST đến nay chưa thi hành xong khoản bồi thường. Tiền sự: 01; Ngày 15/3/2022 bị Công an xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt số 02/QĐ- XPHC về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*"; nhân thân: Không. Bị cáo Triệu Minh Đ còn bị khởi tố, điều tra trong một vụ án khác về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quyết định khởi tố vụ án số 35, khởi tố bị can số 59 ngày 15/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Tạm giam kể từ ngày 17/6/2022 cho đến nay theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 07 ngày 15/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

2. TRIỆU ỨNG L - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 13 tháng 5 năm 1996 tại huyện Chợ Đồn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Ứng K và bà Nông Thị Kh; vợ, con: Chưa có. Tiền án; không. Tiền sự: 02. Ngày 30/11/2021 bị Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt số 541A về hành vi "*Đánh bạc*". Ngày 15/3/2022 bị Công an xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt số 01/QĐ-XPHC về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*"; nhân thân: Không. Bị cáo Triệu Ứng L còn bị khởi tố, điều tra trong một vụ án khác về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quyết định khởi tố vụ án số 35, khởi tố bị can số 60 ngày 15/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Tạm giam kể từ ngày 17/6/2022 cho đến nay theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 06 ngày 15/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Ma Doãn T, sinh năm 1968

Trú tại: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt có lý do.

+ Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1972

Trú tại: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt có lý do.

+ Ông Lò Seo C, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Chiều ngày 21/3/2022, Triệu Ứng L điều khiển xe mô tô BKS 97B1- 706.50 đến nhà Triệu Minh Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn chơi. Đến khoảng 21 giờ, L và Đ cùng nhau đi mua thuốc lá ở khu chợ xã Y, huyện C khi quay về thì thấy các cửa hàng tạp hóa của ông Ma Doãn T và cửa hàng bán đồ gia dụng của ông Hoàng Văn C đóng cửa, không có ai trông coi. Nên khi về đến đầu cầu thôn P, xã Y, Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ rủ L quay lại, L đồng ý rồi cùng Đ đi theo đường bờ ruộng, qua ruộng ngô và đến khu vực kê đá sau quán của ông Ma Doãn T. Đ và L cùng nhau trèo lên kê đá bám vào cột ở góc nhà phía bên trái (*Theo hướng từ sau ra phía trước nhà*) để trèo lên lan can tầng một nhà gỗ ông T. Cả hai cùng nhau lên đến vị trí cửa phụ sau quán, Đ dùng tay trái kéo mở chốt khóa bên trong, L đứng ở cạnh hộ đẩy cửa sang bên

cạnh, rồi cả hai đi vào trong quán. Đ quan sát thấy ở góc tường bên trái có gắn camera nên đã đi đến rút nguồn điện cho camera dừng hoạt động rồi dùng đèn pin mang theo từ nhà soi trong quán tìm tài sản để lấy trộm. Cả hai cùng nhau lấy được 02 (Hai) đôi giày màu đỏ đen, 01 (Một) đôi dép màu nâu vàng, 01 (Một) đôi dép màu đen, 02 (Hai) cây thuốc lá Ngựa trong đó có một cây loại to, một cây loại bé, 02 (Hai) cây thuốc lá Thăng Long; 01 (Một) cây thuốc lá Vinataba (loại 10 gói thuốc), 01 (Một) vỉ sữa Fami loại 6 hộp, 01 (Một) túi bánh quy, 02 (Hai) chiếc Tông đơ cắt tóc và 04 (Bốn) dây dầu gội (Loại 10 gói). Sau khi lấy xong Đ và L cho vào một bao tải dứa màu xanh L lấy trong quán, rồi cả hai hộ nhau mang bao tải đựng hàng hóa ra, đóng cửa lại như ban đầu và mang xuống đặt ở ruộng ngô sau quán ông T. Sau đó Đ và L tiếp tục sang quán ông Hoàng Văn C (sát quán ông T) tìm tài sản, cả hai lại trèo lên lan can tầng một sau quán ông T, trèo vào theo góc nhà giữa quán ông T và quán ông C. Vào trong quán, Đ cầm đèn pin soi tìm chỗ cất tiền nhưng không thấy. Lu quan sát thấy có nhiều máy móc, ắc quy còn mới nên đã bảo Đ "Hay lấy ắc quy về đi bán", Đ đồng ý. Cả hai cùng nhau lấy 05 (Năm) chiếc ắc quy, 02 (Hai) bộ máy kích điện, 01 (Một) bộ sạc điện, 01 (Một) máy hàn điện rồi đi xuống tầng âm của cửa hàng ông C cùng nhau mở cửa tầng âm ra. Đ nhảy xuống dưới ruộng ngô để đỡ các đồ vừa lấy trộm được, sau đó trèo lại lên rồi cả hai hộ nhau đóng cửa lại như cũ, rồi đi trèo theo đường vào ban đầu ra ngoài rồi cùng nhau dùng xe máy BKS 97B1- 706.50 của L chở những tài sản vừa trộm cắp được ở cửa hàng ông T và ông C mang đi cất giấu ở nhà Đ và bụi cỏ ven đường. Sau khi trộm cắp được L đã sử dụng đi 02 (Hai) bao thuốc lá ngựa, 02 (Hai) bao thuốc lá Vinataba, Đ dùng 02 (Hai) bao thuốc lá Vinataba, 01 (Một) bao thuốc lá THĂNG LONG, 01 (Một) hộp sữa Fami và bóc túi bánh bích quy ra sử dụng một phần. Đến ngày 22/3/2022, Đ và L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp toàn bộ các tài sản đã trộm cắp được cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Đồn kết luận: Tổng giá trị của tài sản thuộc sở hữu ông Ma Doãn T gồm: 02 (Hai) đôi dép, 02 (Hai) đôi giày, 05 (Năm) cây thuốc lá, 01 (Một) vỉ sữa, 04 (Bốn) dây dầu gội, 01 (Một) túi bánh quy, 02 (Hai) máy tông đơ cắt tóc tại thời điểm ngày 21/3/2022 trị giá 2.061.000đ (Hai triệu không trăm sáu mươi một nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 12/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Đồn kết luận: Tổng giá trị các tài sản của ông Hoàng Văn C gồm: 01 (Một) máy hàn điện, 02 (Hai) máy kích điện, 01 (Một) máy sạc điện ắc quy, 05 (Năm) bình ắc quy tại thời điểm ngày 21/3/2022 trị giá 10.600.000đ (Mười triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 12/4/2022, Triệu Minh Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20L5- 9452 chở theo Triệu Ứng L, từ xã B, huyện C để đi về nhà. Khi đi đến khu vực thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì Đ và L nhìn thấy một chiếc xe mô tô không có biển số, vành đúc (*Trong đó vành trước sơn màu đỏ, vành sau sơn màu vàng*), xe dán hoa văn trang trí màu trắng - đen, dựng ở cạnh đường quốc lộ 3C trước lối vào một nhà trọ học sinh ở thôn B, cách nhà trọ khoảng hơn 05 mét không có ai coi nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi đi qua vị trí dựng chiếc xe khoảng 20 mét thì Đ dừng xe lại và nói với L: “*Em nhìn thấy một chiếc xe mô tô không có biển số hay lấy về đi tạm*”, L đồng ý. Sau đó, cả hai xuống xe và đi bộ quay lại vị trí dựng chiếc xe, Đ dắt chiếc xe mô tô đi khoảng 02 mét đến 03 mét theo hướng từ xã B đi huyện Đ thì dừng lại, rồi lấy ra từ trong túi quần bên phải đằng trước của Đ đang mặc một dụng cụ bằng kim loại hình chữ “T” đưa cho L. L tay trái cầm lấy rồi cắm vào ổ khóa điện xe mô tô, vặn mở khóa, nổ máy xe, rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Còn Đ điều khiển xe mô tô biển số 20L5- 9452 đi theo sau L. Khi đi đến khu vực đỉnh đèo so thuộc địa phận thôn T, xã B, huyện C thì dừng lại tại bãi đất trống cạnh đường, rồi cùng nhau bóc những miếng dán nilon trang trí có hoa văn màu trắng đen của chiếc xe mô tô trên. Bóc xong, L điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp đi về nhà, còn Đ điều khiển xe của L đến thôn B, xã B chơi game.

Đến sáng ngày 13/4/2022, L lấy biển số 97B1- 668.68 từ chiếc xe mô tô cũ của L ra lắp vào chiếc xe mô tô L cùng Đ trộm cắp vào tối 12/4/2022 rồi cả hai thay nhau sử dụng chiếc xe trộm cắp được làm phương tiện di chuyển cả nhân. Đến khoảng 18 giờ 15 phút 21/4/2022, Đ và L đang chơi game ở quán Internet của anh Hoàng Xuân K, sinh năm 1990 tại thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Cơ quan Công an xã B phát hiện và tạm giữ chiếc xe mô tô trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Đồn kết luận: Giá trị 01(*Một*) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, BKS 97B2- 037.10, số khung RLHJA3844LY100893, Số máy JA52E0199201 tại thời điểm ngày 12/4/2022 trị giá: 20.800.000đ (*Hai mươi triệu, tám trăm nghìn đồng*).

Ông Lò Seo C, sinh năm 1986, trú tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Vào buổi chiều ngày 12/4/2022 ông cho con trai ông là Lò Seo T, sinh năm 2005 lấy chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, BKS 97B2- 037.10, giấy đăng ký mang tên Lò Seo C mua mới tháng 02/2021 tại cửa hàng xe máy U có địa chỉ Chợ B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên với số tiền 26.000.000đ (*Hai mươi sáu triệu đồng*) đi chơi với bạn tại thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị mất. Ngày 12/4/2022 khi T mang xe đi thì xe không lắp biển số do trước đó bị rơi ốc, chưa tìm được ốc để lắp biển số lại. Đến ngày 19/4/2022 ông đã đến trình báo cơ quan Công an về việc bị mất chiếc xe trên.

Cháu Lò Seo T, sinh 15/6/2005, trú tại thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 12/4/2022, T có được lấy xe máy của bố BKS 97B2- 037.10 đi đến khu nhà trọ của bạn chơi tại thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn rồi để xe ở vệ đường Quốc Lộ 3C cách nhà trọ khoảng 05 mét, đầu xe quay về hướng huyện Định Hóa. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì phát hiện chiếc xe mô tô đã bị kẻ gian lấy trộm, ngày 13/4/2022 đã báo cho gia đình biết vụ việc mất trộm trên.

Tại bản cáo trạng số: 44/KSĐT-KT ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để xét xử đối với các bị cáo Đ và L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử;

Tuyên: Các bị cáo Triệu Minh Đ và Triệu Ứng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Minh Đ từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Áp dụng Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Ứng L từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bao tải dưa màu xanh; 01 (Một) bao tải màu vàng cam có chữ URAE; 01 (Một) bao tải màu vàng cam có chữ RTDG-214; 01 (Một) đôi dép nhựa nhãn hiệu FASHION, màu xanh-xám, trên quai dép chân phải có chữ “WELL”, trên quai dép chân trái có chữ “COME”; 01 (Một) chiếc áo mưa mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng; 01 (Một) chiếc quần bò màu xanh; 01 (Một) chiếc đèn pin nhãn hiệu GOLDLION, màu vàng-đen, có dây đeo màu đỏ-đen; 01

(Một) dụng cụ bằng kim loại hình chữ “T”, có kích thước 7,7cm x 9,2cm đã qua sử dụng.

Chuyển lại cho Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử lý theo quy định của pháp luật 01 (Một) biển số xe mô tô 97B1- 668.68.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong các ngày 21/3/2022 và ngày 12/4/2022 bị cáo Triệu Minh Đ và Triệu Ứng L đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Khoảng 21 giờ ngày 21/3/2022, tại các cửa hàng thuộc thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Đ và L đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp nhiều tài sản của gia đình ông Ma Doãn T bao gồm: 02 (Hai) đôi dép, 02 (Hai) đôi giày, 05 (Năm) cây thuốc lá, 01 (Một) vỉ sữa, 04 (Bốn) dây dầu gội, 01 (Một) túi bánh quy, 02 (Hai) máy tông đơ cắt tóc tại thời điểm ngày 21/3/2022 trị giá 2.061.000đ (Hai triệu không trăm sáu mươi một nghìn đồng) và trộm cắp nhiều tài sản của gia đình ông Hoàng Văn C bao gồm: 01 (Một) máy hàn điện, 02 (Hai) máy kích điện, 01 (Một) máy sạc điện ắc quy, 05 (Năm) bình ắc quy tại thời điểm ngày 21/3/2022 trị giá 10.600.000đ (Mười triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Tiếp đến, khoảng 23 giờ ngày 12/4/2022, tại khu vực đường Quốc lộ 3C thuộc thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Đ và L tiếp tục cùng nhau có hành vi lén lút trộm 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, BKS 97B2- 037.10 tại thời điểm ngày 12/4/2022 trị giá: 20.800.000đ (Hai mươi triệu, tám trăm nghìn đồng) của gia đình ông Lò Seo C.

Tổng trị giá tài sản bị cáo Đ và L trộm cắp trong các ngày 21/3/2022 và ngày 12/4/2022 có trị giá là 33.461.000đ (Ba mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi một nghìn đồng).

Tại phiên tòa, các bị cáo Đ và L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các

bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy việc truy tố, xét xử các bị cáo Đ và L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật.

Xét tính chất, hành vi các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Triệu Minh Đ và Triệu Ứng L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Triệu Minh Đ và Triệu Ứng L phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52/BLHS đó là "*Phạm tội 02 lần trở lên*". Ngoài ra, bản thân bị cáo Triệu Minh Đ ngày 16/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số 09/2016/HSST đến nay chưa thi hành xong khoản bồi thường nên bị cáo Đ phải chịu thêm tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là "*Tái phạm*".

Bị cáo Đ và L phạm tội trộm cắp tài sản mang tính đồng phạm song ở mức độ giản đơn. Trong đó, vai trò của bị cáo Đ là người khởi xướng, bị cáo L là người đồng ý và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử khi xem xét mức hình phạt sẽ có sự khác nhau.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với ông Triệu Ứng K, sinh năm 1968, trú tại thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn ngày 21/3/2022 ông cho con trai là Triệu Ứng L mượn chiếc xe mô tô BKS 97B1- 70650. Qua điều tra chiếc xe mô tô trên là của K, khi L mang xe đi thì K không biết mục đích mang xe đi của L là để trộm cắp tài sản. Do vậy cơ quan CSĐT không xem xét xử lý.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Ông Ma Doãn T, Hoàng Văn C, Lò Seo C đã nhận lại được những tài bị mất và không yêu cầu bị cáo Triệu Minh Đ và bị cáo Triệu Ứng L phải bồi thường thiệt hại về tài sản đã trộm cắp. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với các tài sản mà bị cáo Đ và L trộm cắp của ông Ma Doãn T, Hoàng Văn C và ông Lò Seo C, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã trả lại toàn bộ số tài sản cho ông T, C và C. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản là đúng pháp luật.

Đối với: 01 (Một) bao tải dừa màu xanh; 01 (Một) bao tải màu vàng cam có chữ URAE; 01 (Một) bao tải màu vàng cam có chữ RTDG-214; 01 (Một) đôi dép nhựa nhãn hiệu FASHION, màu xanh-xám, trên quai dép chân phải có chữ “WELL”, trên quai dép chân trái có chữ “COME”; 01 (Một) chiếc áo mưa mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng; 01 (Một) chiếc quần bò màu xanh; 01 (Một) chiếc đèn pin nhãn hiệu GOLDLION, màu vàng-đen, có dây đeo màu đỏ-đen; 01 (Một) dụng cụ bằng kim loại hình chữ “T”, có kích thước 7,7cm x 9,2cm đã qua sử dụng là các dụng cụ Đ và L dùng để che giấu và phá khóa xe mô tô của ông Lò Seo C. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý gì đối với các vật dụng này. Hội đồng xét xử xác định đây là các vật chứng dùng vào việc phạm tội và không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (Một) biển số xe mô tô 97B1- 668.68 chưa xác định được người quản lý hợp, nên chuyển đến Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1-706.50 Luận và Đức sử dụng để làm phương tiện để hỗ trợ việc trộm cắp tài sản nhà ông T và ông C và 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 20L5-9452 Đ và L sử dụng làm phương tiện để hỗ trợ việc trộm cắp chiếc xe máy của ông Lò Seo C, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Đ và L phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt chính và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:** Các bị cáo Triệu Minh Đ và Triệu Ứng L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[1]. Căn cứ vào Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Minh Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án này.

Căn cứ vào Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Ứng L 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án này.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với các bị cáo.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bao tải dưa màu xanh; 01 (Một) bao tải màu vàng cam có chữ URAE; 01 (Một) bao tải màu vàng cam có chữ RTDG-214; 01 (Một) đôi dép nhựa nhãn hiệu FASHION, màu xanh-xám, trên quai dép chân phải có chữ "WELL", trên quai dép chân trái có chữ "COME"; 01 (Một) chiếc áo mưa mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng; 01 (Một) chiếc quần bò màu xanh; 01 (Một) chiếc đèn pin nhãn hiệu GOLDLION, màu vàng-đen, có dây đeo màu đỏ-đen; 01 (Một) dụng cụ bằng kim loại hình chữ "T", có kích thước 7,7cm x 9,2cm đã qua sử dụng.

Yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn chuyển đến Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn 01 (Một) biển số xe mô tô 97B1- 668.68 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tất cả số vật chứng (Số lượng, tình trạng và ký hiệu theo biên bản giao nhận giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn)

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136/BLTTHS; quy định về trách nhiệm chi trả chi phí tố tụng, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đ và L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- CA huyện Chợ Đồn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

Đặng Đình Hưng

